

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP  
XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG DƯƠNG**

*Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024*

## I. Thông tin chung:

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : Giấy CN ĐKKD số **0310103090** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 06 năm 2010, cấp thay đổi lần thứ 33 ngày 06/03/2024.
- Vốn điều lệ : 798.398.860.000 đồng (*Băm trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Vốn thực góp của chủ sở hữu : 798.398.860.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ : 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại : **028. 3810 7899**
- Số fax : **028. 3810 7218**
- Website : [www.dongduongcorp.com.vn](http://www.dongduongcorp.com.vn)
- Mã cổ phiếu (nếu có) : DDG
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tiền thân là Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Giáo dục Đông Thành được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2010.

Ngày 09/05/2011, Công ty đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương đồng thời chuyển trụ sở Công ty về địa chỉ 467 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4.

Ngày 05/09/2015, để tăng nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 18. Tại thời điểm này, trụ sở chính của Công ty đã chuyển về số 04 Đồng Nai, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Ngày 14/06/2016, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH sang công ty cổ phần theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 19 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, trụ sở chính đặt tại số 04 Đồng Nai, Phường 02, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Tháng 09/2016, với nhu cầu đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện

hữu. Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 21 với vốn điều lệ là 120 tỷ đồng.

Ngày 15/12/2017, Công ty thay đổi trụ sở chính về địa chỉ số 162B Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh với vốn điều lệ 120 tỷ đồng, theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 24.

Ngày 12/01/2017, Công ty đã nhận được công văn chấp thuận đăng ký công ty đại chúng của ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo Công văn số 249/UBCK-GSĐC.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, Công ty đã nhận được Quyết định số: 719/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết trên sàn HNX đối với cổ phiếu DDG của Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương.

Ngày 28/07/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức 21% và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược tăng vốn lên 285.199.430.000 đồng.

Ngày 18/11/2021, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư hiện hữu tỷ lệ 1:1, tăng vốn điều lệ lên 570.398.860.000 đồng.

Ngày 24/10/2022, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ công nhân viên, tăng vốn điều lệ lên 598.398.860.000 đồng.

Ngày 19/02/2024, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên 798.398.860.000 đồng.

## 2. ***Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:***

### *a. Ngành nghề kinh doanh chính:*

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở).	3520
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sử dụng ga lạnh R22) và không hoạt động tại trụ sở).	3530
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn khí đốt và sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG); Bán buôn mùn cưa, tro trấu, bã mía.	4661
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác.	4659

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, buôn bán thiết bị chiếu sáng, thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, buôn bán động cơ, Tuabin.	
6	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm và không hoạt động tại trụ sở).	2513
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia. Chi tiết: sấy bã hèm bia.	1103
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn khí CO2	4669
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khí CO2	3290
10	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (không hoạt động tại trụ sở)	2812

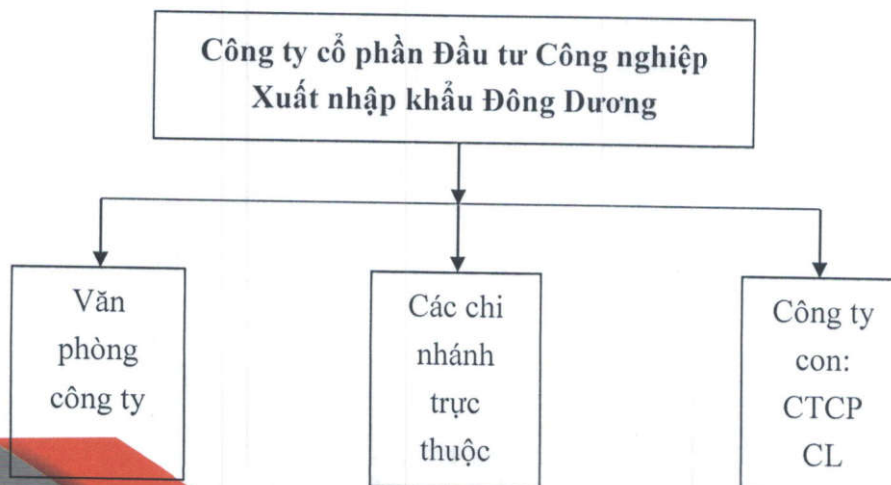
*b. Địa bàn kinh doanh:*

Công ty hoạt động chủ yếu tại các tỉnh miền Nam và Đông Nam Bộ như: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Tiền Giang, Cần Thơ, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An,...

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

**Cơ cấu tổ chức:**



- **Trụ sở chính theo Giấy ĐKKD:**

Địa chỉ: 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
Điện thoại: 028 3547 2357 Fax: 028 3848 6552

- **Văn phòng Công ty:**

Địa chỉ: 308 Cộng Hòa, phường 13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Chi nhánh Bình Dương:**

Địa chỉ: Lô E, đường số 8, KCN Sóng thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

- **Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu:**

Địa chỉ: KCN Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Chi nhánh Tiền Giang:**

Địa chỉ: KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

- **Chi nhánh Cần Thơ:**

Địa chỉ: Lô 2.9A6 đường số 6, KCN Trà Nóc 2, Phước Thới, Ô Môn, Tp. Cần Thơ, Việt Nam.

- **Chi nhánh Long An:**

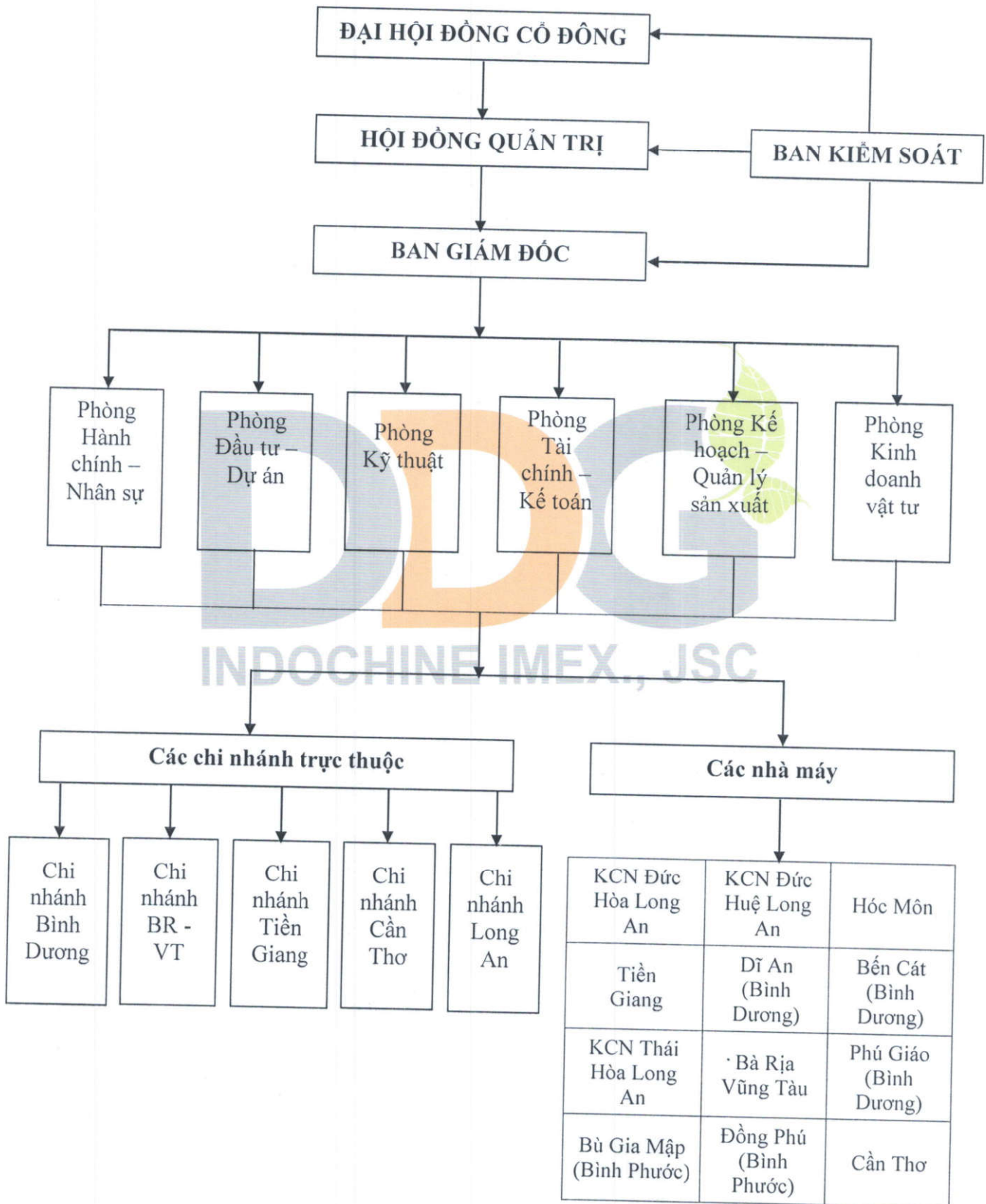
Địa chỉ: Ấp Hòa Tây II, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- **Công ty con:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN CL

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2.9A6, đường số 06, khu công nghiệp Trà Nóc II, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

**Sơ đồ bộ máy quản lý:**



**Các công ty con, công ty liên kết:** Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện chủ trương thoái toàn bộ phần vốn đầu tư tại Công ty TNHH Blue Globe để tái cơ cấu doanh nghiệp và bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Theo đó Công ty Blue Globe không còn là công ty con của Công ty Đông Dương. Hiện tại, Công ty Đông Dương có 01 công ty con là Công ty cổ phần CL, cụ thể:

Stt	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần CL	Lô 2.9A6, đường số 06, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ	Tái chế phế liệu	63.700.000.000	84,93%

#### 4. Định hướng phát triển:

##### a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, cho ra đời những sản phẩm đúng tiêu chuẩn đảm bảo môi trường xanh, sạch của cộng đồng;
- Cung cấp sản phẩm công nghệ, tự động hóa hoàn toàn, vận hành đơn giản, gọn đẹp, tiết kiệm năng lượng, có tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng mọi yêu cầu, giảm thiểu tối đa chi phí cho khách hàng;
- Tạo giá trị gia tăng cho Công ty và đem lại lợi ích kinh tế và tinh thần cho mỗi thành viên, nhân viên của công ty, cho khách hàng và đem lại các lợi ích cho xã hội.

##### b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển hơn nữa thị trường khu vực phía Nam và kế hoạch mở rộng thị trường sang các tỉnh phía Bắc và Trung Bộ;
- Duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; thực hiện tối ưu hóa doanh thu, đa dạng hóa các dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng cường tập trung nguồn năng lực phát triển các dự án lớn, dự án trọng điểm;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh, phân tích đánh giá thời điểm cần thiết phát hành trái phiếu và tập trung quản lý ổn định dòng tiền, tính thanh khoản nhanh trong hoạt động kinh doanh để phục vụ đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu tư nâng cấp đồng bộ các dự án;
- Tinh gọn bộ máy quản lý, nhằm giảm các chi phí không thuộc hoạt động sản xuất;
- Xây dựng hệ thống nhà cung ứng trung thành;
- Xây dựng mạng lưới khách hàng chất lượng.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ công nhân viên của Công ty;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng;
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.
- Đẩy mạnh phát triển kinh doanh năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ...

## 5. Các rủi ro:

### a. Rủi ro kinh tế:

Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2023 chịu ảnh hưởng mạnh bởi biến động kinh tế thế giới do tổng cầu suy giảm, chính sách thắt chặt tín dụng, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, những khó khăn phục hồi do hậu Covid – 19 kéo dài, lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng. Trong khi đó, cuộc chiến tranh xung đột quân sự giữa Nga và U-krai-na vẫn diễn biến phức tạp, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu,... là những yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của ngành năng lượng tái tạo. Trước tình hình đó, mức tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 5,05%, tuy vẫn có sự tăng trưởng nhưng đã chậm lại so với các năm trước. Đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế cùng những thách thức riêng của ngành, Công ty vẫn chưa thực hiện được những mục tiêu phát triển đề ra trong năm 2023.

Dự báo nền kinh tế thế giới năm 2024 vẫn phục hồi yếu do hậu quả của đại dịch Covid 19 vẫn còn dai dẳng, nợ công tiếp tục gia tăng; tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp; xung đột tại Ukraina vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại, cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu còn nhiều diễn biến khó lường. Kinh tế Việt Nam hiện nay cũng đang gặp khó khăn trong việc sản xuất và áp dụng công nghệ tiên tiến cho các nguồn năng lượng tái tạo. Điều này làm giảm hiệu suất và tăng chi phí của các dự án năng lượng tái tạo.

### b. Rủi ro luật pháp:

Vành đai pháp lý luôn là vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năng lượng là ngành đặc thù, có tầm quan trọng đặc biệt đến an sinh xã hội, an ninh quốc gia nên chịu điều chỉnh chặt chẽ từ các chính sách Nhà nước cũng như quy phạm pháp luật. Đặc biệt, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề xuất có một bộ luật riêng cho năng lượng tái tạo trong thời gian tới. Điều này cũng sẽ tạo nên tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, các chính sách về nguyên liệu đầu vào, quản lý môi trường, chính sách thuế trong thời gian tới đều có thể gây ra biến động trong lợi nhuận doanh nghiệp.



Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Dựa trên môi trường kinh doanh thực tế, các văn bản Pháp luật sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:*

### **Rủi ro ngành**

Lĩnh vực cung ứng hơi nhiệt là một lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại, nên sẽ có ảnh hưởng do sự hỏng hóc máy móc. Tuy nhiên, công nghệ cung cấp hơi, nhiệt, điện cũng là một bí quyết và lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán.

Rủi ro đến từ việc thiếu nguyên vật liệu đầu vào, dẫn đến việc công ty không đảm bảo được nguyên liệu để cung cấp cho các hệ thống nhiệt – điện.

Thực tế hiện nay, các cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo còn chưa đưa ra được định hướng lâu dài, nhiều chính sách còn bất cập. Đầu tư các dự án có nhu cầu về vốn lớn, rủi ro cao nên các tổ chức tài chính, ngân hàng thương mại thường chưa sẵn sàng cho vay các dự án đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Việc còn thiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho các công nghệ năng lượng tái tạo, điều này cũng gây nhiều khó khăn cho chủ đầu tư các dự án, cũng như cho các cơ quan quản lý nhà nước.

### **Rủi ro về cạnh tranh**

Lĩnh vực đầu tư xây dựng các hệ thống cung cấp hơi nhiệt – điện là một trong những lĩnh vực “kén chọn” công ty hoạt động: với những đặc thù vốn lớn, công nghệ cao, quản lý chuyên nghiệp, đầu tư hệ thống máy móc luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp...Tuy nhiên, sự cạnh tranh trong lĩnh vực này không phải là không có. Do định hướng của Công ty là xây dựng hệ thống đồng phát: cung cấp hơi nhiệt – điện cho các đơn vị có uy tín, tiềm năng và qui mô lớn cho các cụm công nghiệp nên việc cạnh tranh cũng chỉ giới hạn. Ngoài ra, hiện có nhiều công ty nhỏ cũng tham gia vào thị trường bán hơi nhiệt, một số công ty hoạt động trong mảng năng lượng sạch, năng lượng tái sinh khi thấy cơ hội cũng tham gia vào lĩnh vực cung cấp hơi nhiệt.

Hiện tại, Công ty xác định thị trường chính vẫn là các tỉnh phía Nam bao gồm Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố lân cận. Bên cạnh việc phải cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước, Công ty còn phải cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài. Khi mà các nguồn vốn nước ngoài FDI ngày càng tập trung vào lĩnh vực công nghệ chế tạo và năng

lượng sạch, thì việc các doanh nghiệp nước ngoài sẽ thâm nhập vào thị trường đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp hơi nhiệt – điện là điều tất yếu. Họ thường là những công ty lớn với cả trình độ công nghệ cao, tiềm lực tài chính mạnh và nhân lực chất lượng cao. Điều này có thể sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh hơn trong lĩnh vực hoạt động của công ty.

*d. Rủi ro khác:*

Các rủi ro hỏng hóc máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào. Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, sóng thần, ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Chênh lệch 2023/2022 (%)	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	975.497.654.426	653.914.643.688	1.080.000.000.000	-32,90%	60,55%
Lợi nhuận trước thuế	56.843.747.996	-205.157.360.499	15.000.000.000	-	-
Lợi nhuận sau thuế	44.306.124.040	-205.473.529.774	12.000.000.000	-	-
Cổ tức	0%	0%	-	-	-

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2023 đạt 653,9 tỷ đồng, giảm hơn 30% so với cùng kỳ năm 2022 và hoàn thành 60,5% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2023, nền kinh tế vẫn đang trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch Covid-19 kéo dài. Ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, bất ổn địa chính trị diễn biến căng thẳng, lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, sự biến động giá cả các dòng năng lượng gây bất lợi

cho sự phục hồi và phát triển của các Doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương nói riêng. Hoạt động thương mại Biomass ghi nhận doanh thu giảm mạnh so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, Ngân hàng thực hiện chính sách thắt chặt thẩm định và tín dụng, nên khi ngân hàng ngừng gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng cho doanh nghiệp đang vay, khiến cho nguồn vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt rất lớn và dòng tiền thanh toán thấp. Công ty phát sinh khoản lỗ về tài chính 155,43 tỷ đồng do các đơn vị tài chính cho vay đã thực hiện bán giải chấp một lượng lớn cổ phiếu để thu hồi nợ trước hạn (là tài sản đảm bảo cho các khoản vay của Công ty). Các chỉ tiêu về lợi nhuận năm 2023 của Công ty ghi nhận lỗ và không đạt được kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Kim Sa	Tổng giám đốc	2.100.100	3,51%
Trần Kim Cương	Phó Tổng giám đốc	1.750.000	2,92%
Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng giám đốc	0	0%
Lê Văn Tám	Kế toán trưởng	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

#### ❖ Tổng giám đốc – Bà Trần Kim Sa

Họ và tên : TRẦN KIM SA

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 01/04/1970

Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT :

Số CMND: \_\_\_\_\_ Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2003 – 2000	Công ty TNHH Đại Dương	Giám đốc
Từ năm 2001 – 2008	CTCP Hoa Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	Công ty TNHH Hưng Điền	Thành viên HĐQT
Từ tháng 06/2010 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 07/2016 – 11/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2017 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 2.100.100 cổ phần, chiếm 3,51% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Cương	Em ruột	1.750.000	2,92%

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định Công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Trần Kim Cương**

Họ và tên : TRẦN KIM CƯƠNG

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 21/08/1976

Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT :

Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 – 2009	CTCP Hoa Nguyên	Trưởng phòng

Từ năm 2010 – 2012	Công ty Việt Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2012 – 05/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Phó giám đốc
Từ tháng 06/2016 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 1.750.000 cổ phần, chiếm 2,92% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Sa	Chị ruột	2.100.100	3,51%

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Trí Huệ**

Họ và tên : NGUYỄN TRÍ HUỆ

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 06/04/1978

Quốc tịch : Việt Nam

Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát

Nơi đăng ký hộ HKTT :  
phố Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Đại học – Chuyên ngành kỹ thuật xây dựng

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/2002 -10/2011	Ban QLDA Đại lộ Đông Tây và Môi trường nước thành phố	Chuyên viên quản lý dự án
02/2012 -11/2015	Công ty J&H	Giám đốc
02/2016 – 03/2021	Công ty Europa Window	Giám đốc dự án
06/2021 – 03/2022	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp XNK Đông Dương	Trợ lý Ban Tổng giám đốc
Từ tháng 5/2022 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất	Phó Tổng giám đốc

	Nhập Khẩu Đông Dương	
--	----------------------	--

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Kế toán trưởng – Ông Lê Văn Tám**

Họ và tên : LÊ VĂN TÁM

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 01/08/1974

Nơi sinh : Đại Hồng, Đại Lộc, Quảng Nam

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT :

Môn, TP.Hồ Chí Minh

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn : Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2008-03/2015	Công ty xây dựng và cầu đường Đại Việt	Kế toán trưởng
03/2016-10/2023	Công ty cổ phần đầu tư Trường An	Kế toán trưởng
Từ 01/12/2023 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không  
Lợi ích liên quan đối với công ty: không có

*b. Những thay đổi trong Ban điều hành:*

Trong năm 2023, CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương có sự thay đổi trong ban điều hành như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Võ Anh Thịnh	05/08/1981	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm từ ngày 04/05/2023
2	Lê Thị Linh	15/04/1989	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm từ ngày 04/05/2023 Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2023
3	Lê Văn Tám	01/08/1974	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2023

*c. Chính sách đối với người lao động:*

**Số người lao động trong công ty**

Tính đến 31/12/2023, Công ty có 90 nhân viên.

**Chính sách đối với người lao động**

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và các chính sách đãi ngộ người lao động.

Công ty thực hiện tuyển dụng lựa chọn những nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng, ... dựa trên năng lực, kinh nghiệm và có nhân phẩm đạo đức tốt, phù hợp văn hóa phát triển của công ty

**Chính sách đào tạo**

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.
- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

### **Chế độ làm việc**

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

### **Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động**

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những hình thức xử lý kỷ luật phù hợp cho các cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Mức lương bình quân năm 2023: 13.500.000 đồng/người/tháng

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

#### **a) Các khoản đầu tư xây dựng cơ bản:**

STT	Tên dự án	Năm 2022	Năm 2023
1	Hệ thống sậy hèm bia Heineken – KCN Mỹ Xuân A	121.146.256.167	Đã hoàn thành đi vào hoạt động
4	Nhà máy xử lý rác thải Long An	91.550.742.659	91.654.088.812
5	Các công trình khác	4.466.878.341	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>217.163.877.167</b>	<b>91.654.088.812</b>



*b) Các khoản đầu tư tài chính:*

STT	Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023
1	Tiền gửi ngắn hạn	24.760.000.000	10.000.000.000
2	Tiền gửi dài hạn	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>34.760.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>

*c) Các công ty con, công ty liên kết:*

STT	Tên Công ty	Năm 2022	Năm 2023
1	Công ty cổ phần CL	63.700.000.000	63.700.000.000
2	Công ty TNHH Blue Globe	14.504.000.000	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>78.204.000.000</b>	<b>63.700.000.000</b>

*- Hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con năm 2023*

*DVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Công ty cổ phần CL
1	Tổng giá trị tài sản	157.239.209.571
2	Vốn chủ sở hữu	75.000.000.000
3	Doanh thu thuần	130.850.539.353

**4. Tình hình tài chính:**

*a) Tình hình tài chính tại BCTC hợp nhất công ty:*

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.853.268.141.981	1.551.597.481.038	-16,28 %
Doanh thu thuần	974.516.226.646	653.914.643.688	-32,90 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61.882.372.652	-212.393.298.689	-
Lợi nhuận khác	(5.038.624.656)	7.235.938.190	-

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng giảm
Lợi nhuận trước thuế	56.843.747.996	-205.157.360.499	-
Lợi nhuận sau thuế	44.306.124.040	-205.473.529.774	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,82	0,805
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,79	0,784
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	57,96	63,06
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	137,89	170,75
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	36,37	24,32
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,572	0,384
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	4,55	-31,42
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,00	-30,39
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2,6	-12,07
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,35	-32,48

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần (tại thời điểm 25/03/2024):

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 79.839.886 cổ phiếu  
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu  
Loại cổ phiếu đang lưu hành : Cổ phiếu phổ thông

Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 59.839.886 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu hạn chế : 20.000.000 cổ phiếu (cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành)

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 25/03/2024

- Không có cổ đông nào nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

**Cơ cấu cổ đông trong và ngoài nước của Công ty**

STT	Phân loại	Số lượng cổ phiếu	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>77.025.436</b>	<b>770.254.360.000</b>	<b>96,475%</b>
1	Nhà nước	0	0	0
2	Tổ chức	246.300	2.463.000.000	0,3085%
3	Cá nhân	76.779.136	767.791.360.000	96,166%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>2.814.450</b>	<b>28.144.500.000</b>	<b>3,525%</b>
1	Tổ chức	2.070.000	20.700.000.000	2,593%
2	Cá nhân	744.450	7.444.500.000	0,932%
<b>III</b>	<b>Cổ đông lớn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
<b>IV</b>	<b>Cổ đông nhỏ</b>	<b>79.839.886</b>	<b>798.398.860.000</b>	<b>100%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>79.839.886</b>	<b>798.398.860.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/03/2024 do VSD cấp)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Ngày 19/02/2024, Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương hoàn thành tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ số lượng 20.000.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ từ 598.398.860.000 đồng lên 798.398.860.000 đồng.

Chi tiết quá trình tăng vốn từ khi thành lập của Công ty:

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
1	09/2016	40.000.000.000	120.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh
2	06/2020	25.199.430.000	145.199.430.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	UBCK Nhà nước
3	07/2020	140.000.000.000	285.199.430.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	UBCK Nhà nước
4	09/2021	285.199.430.000	570.398.860.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	UBCK Nhà nước
5	10/2022	28.000.000.000	598.398.860.000	Phát hành cổ phiếu ESOP	UBCK Nhà nước
6	02/2024	200.000.000.000	798.398.860.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	UBCK Nhà nước

*d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:*

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

*e) Các chứng khoán khác:*

Phát hành trái phiếu riêng lẻ: Công ty hiện đang phát hành 3.000.000 trái phiếu mã DDGH2123001 với mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu do CTCP chứng khoán Bảo Việt làm đại lý phát hành và đại lý lưu ký.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:**

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất khí CO<sub>2</sub> hóa lỏng cho ngành công nghiệp, dây truyền đi vào hoạt động đã giúp làm giảm bớt lượng CO<sub>2</sub> xả thải ra ngoài không khí.
- Công ty sử dụng nguồn nguyên vật liệu Biomass từ bã mía, mùn cưa,... làm nguyên vật liệu chất đốt cho các nhà máy.
- Công ty hiện đang đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại Long An
- Công ty đầu tư nhà máy điện rác để tận dụng lượng nhiệt thừa tỏa ra trong quá trình đốt xử lý rác để chuyển hóa nhiệt thành điện.

- Công ty ưu tiên việc sử dụng lao động tại các địa phương đặt nhà máy của Công ty, nhằm khuyến khích và tạo công ăn việc làm cho người dân. Công ty luôn chú trọng trong việc đào tạo tay nghề, tổ chức các chương trình phát triển tay nghề, xây dựng chính sách khen thưởng phù hợp để hỗ trợ và khích lệ người lao động.
- Đối với cộng đồng, Công ty luôn tích cực tham gia các phong trào, hỗ trợ các hoạt động các quỹ xã hội nhằm đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh 2023/ Kế hoạch	Năm 2022	So sánh 2023/ 2022
1	Doanh thu	1.080.000.000.000	653.914.643.688	60,5%	974.516.226.646	-32,90%
2	LNTT	15.000.000.000	(205.157.360.499)	-	56.843.747.996	-
3	LNST	12.000.000.000	(205.473.529.774)	-	44.306.124.040	-
4	Cổ tức	-	-	-	-	-

(BCTC hợp nhất năm 2023 của CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương)

Năm 2023 là một năm khó khăn chung của toàn nền kinh tế do tổng cầu suy giảm, lạm phát hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao. Các tổ chức tín dụng thực hiện các chính sách siết chặt tín dụng, khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2023 đạt 653,9 tỷ đồng, giảm hơn 30% so với cùng kỳ năm 2022 và hoàn thành 60,5% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2023 ghi nhận lỗ hơn 205 tỷ đồng, do doanh thu từ hoạt động thương mại Biomass giảm mạnh so với cùng kỳ, các ngân hàng thực hiện chính sách thắt chặt thẩm định và ngừng gia hạn, cấp mới hạn mức tín dụng cho Công ty, khiến nguồn vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt rất lớn và gặp khủng hoảng thanh khoản. Khi giá trị tài sản thế chấp của Công ty giảm vượt quá quy định của hợp đồng tín dụng, các công ty tài chính đã thực hiện bán giải chấp tài sản đảm bảo để thu hồi nợ trước hạn, khiến Công ty phát sinh chi phí tài chính lớn và ghi nhận lỗ trong kỳ..

#### 2. Tình hình tài chính:

##### a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2023 là: 1.853.268.141.981 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2023 Tổng tài sản là: 1.551.597.481.038 đồng. Công ty không phát sinh khoản phải thu nào quá hạn trong năm.

Như vậy, tính cả năm 2023 thì hiệu quả sử dụng tài sản còn âm, hiệu suất sử dụng tài sản chưa cao do trong năm ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới và phát sinh khoản chi phí tài chính ngoài mong muốn nên chỉ tiêu Lợi nhuận của Công ty không đạt được kỳ vọng đã đề ra.

*b) Tình hình nợ phải trả:*

Nợ phải trả của Công ty tính đến thời điểm cuối năm 2023 là 978.513.389.177 đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 711.594.849.895 đồng; nợ dài hạn là 266.918.539.282 đồng.

Tại ngày 31/12/2023, Công ty có tình trạng chỉ tiêu “Nợ ngắn hạn” đang lớn hơn chỉ tiêu “Tài sản ngắn hạn” với số tiền là 138.888.136.972 VND, đồng thời Chỉ tiêu “Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn” của Công ty có khoản quá hạn chưa thanh toán là 265.519.007.762 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023/DDG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2023, đến ngày 06/03/2024 Công ty đã hoàn thành tăng vốn 200.000.000.000 VND để đảm bảo duy trì khả năng hoạt động của Công ty.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Trong năm 2023, Công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và ban lãnh đạo.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất của Công ty năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024
1. Doanh thu (VNĐ)	550.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	4.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	4.000.000.000
4. Cổ tức (%)	-

Kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty sẽ được HĐQT trình xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức ngày 24/04/2024.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

**- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

“Đến ngày lập báo cáo này, chúng tôi chưa thu thập được các Thư đối chiếu xác nhận của các khoản vay và nợ thuê tài chính đang ghi nhận trên sổ liệu Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2023 của Công ty với giá trị 162.060.076.832 đồng. Sau khi có hồ sơ làm việc, đối chiếu với các bên liên quan, những chênh lệch (nếu có) sẽ được Công ty điều chỉnh vào Báo cáo theo quy định hiện hành.”

**- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

**- Vấn đề cần nhấn mạnh:**

“Như đã trình bày ở Mục VIII.5 Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm, tại ngày 31/12/2023, Chỉ tiêu “Nợ ngắn hạn” (mã số: 310) trên Bảng cân đối kế toán đang lớn hơn Chỉ tiêu “Tài sản ngắn hạn” (mã số: 100) với số tiền là 138.888.136.972 VND, đồng thời Chỉ tiêu “Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn” (mã số: 320) của Công ty có khoản quá hạn chưa thanh toán là 265.519.007.762 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023/DDG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2023, đến ngày 06/03/2024 Công ty đã hoàn thành tăng vốn 200.000.000.000 VND để đảm bảo duy trì khả năng hoạt động của Công ty. Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề được nhấn mạnh này.”

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau: Do tại thời điểm ra BCTC riêng và hợp nhất Công ty chưa nhận được Thư đối chiếu xác nhận của các khoản vay và nợ thuê tài chính tại ngân hàng với giá trị tại ngày 31/12/2023 là 162.060.076.832 đồng, cụ thể là:

- Ngân hàng BIDV – CN Quy Nhơn: 142.888.570.000 VND
- Ngân hàng Velotrade: 16.446.870.000 VND
- Công ty tài chính Chailease: 2.724.636.832 VND

Công ty đã tiến hành trao đổi trực tiếp với các tổ chức tín dụng để sớm nhận được thư đối chiếu xác nhận trên. Ngày 08/04/2024 Công ty đã thu thập được Thư đối chiếu xác nhận

của các khoản vay và nợ thuê tài chính của ngân hàng BIDV ngày 03/04/2024 với số tiền 142.888.570.000 đồng, và thực hiện điều chỉnh vào Báo cáo theo quy định hiện hành.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:**

Là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh năng lượng sạch, Công ty luôn quan tâm đến các vấn đề về môi trường và xã hội. Công ty chủ động tìm tòi các phương án nhằm giảm thiểu sự ảnh hưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường và xã hội, cũng như tìm tòi các phương thức nhằm cải thiện môi trường sống xanh, sạch, đẹp hơn.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Công ty duy trì sự liên kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc, giữa Tổng giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các văn phòng đại diện và cán bộ công nhân viên công ty.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:**

Trong năm 2023 tiếp tục là một năm có quá nhiều khó khăn từ nền kinh tế và tình hình xã hội. Tuy một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh chưa đạt được kế hoạch đặt ra, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Tổng giám đốc đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì sự tăng trưởng và thực hiện các kế hoạch kinh doanh, giảm thiểu tối đa sự ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng giám đốc cũng luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý. Có những trao đổi và tiếp thu ý kiến đóng góp từ các bộ phận và cán bộ công nhân viên để có những điều chỉnh cần thiết trong hoạt động quản lý và vận hành Công ty.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng phương hướng hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và phát triển các định hướng kế hoạch cụ thể để thúc đẩy doanh thu, mức tăng trưởng.

- Tiếp tục công tác giám sát, chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc, đóng góp ý kiến kịp thời trong nhiệm vụ điều hành công ty, đề phòng các rủi ro cũng như đưa ra giải pháp hiệu quả, tối ưu nhất.



- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông và tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trên tinh thần hợp tác cùng phát triển.

## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị:

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	1.334.700	2,23%
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	2.100.100	3,51%
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	1.750.000	2,92%
4	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	27.104	0,0453%
5	Lê Quang Chính	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

#### ❖ Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Thanh Quang

Họ và tên : NGUYỄN THANH QUANG

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 18/08/1961

Nơi sinh : Quảng Ngãi

Quốc tịch :

Nơi đăng ký HKTT :

Số CMND: Ngày cấp: Tại: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ kỹ thuật nhiệt

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giảng viên – ĐH Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1985 – 1996	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Giảng viên
Từ năm 1996 – 2000	Đại học kỹ thuật Tổng hợp Dresden, Cộng hòa liên bang Đức	Nghiên cứu sinh
Từ năm 2001 – 2009	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Giảng viên

Từ năm 2002 – 2009	Công ty TNHH Trường Quang II – Đà Nẵng	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	CTCP kỹ thuật nhiệt năng	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2011	Đại học Sư phạm kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh	Giảng viên
Từ năm 2011 – nay	Đại học Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh	Giảng viên
Từ năm 2012 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc kỹ thuật
Từ tháng 06/2016 – 12/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc kỹ thuật
Từ tháng 12/2017 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 1.334.700 cổ phần, chiếm 2,23% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

- ❖ **Thành viên HĐQT – bà Trần Kim Sa (như phần syll Ban điều hành)**
- ❖ **Thành viên HĐQT – ông Trần Kim Cương (như phần syll Ban điều hành)**
- ❖ **Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Minh Tuấn**

Họ và tên : NGUYỄN MINH TUẤN

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 03/10/1974

Nơi sinh : Nghệ An

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT :

Số CMND: Ngày cấp: Tại: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn: Chuyên gia tài chính, CFA, ACCA

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc thị trường vốn – CTCP tập đoàn Đất xanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2012-2015	Công ty cổ phần Dược phẩm OPV	Giám đốc tài chính
Từ năm 2015-2017	Công ty cổ phần Viet Jet	Phó Giám đốc tài chính
Từ năm 2019 – nay	Công ty cổ phần Đất Xanh	Giám đốc thị trường vốn
Từ tháng 04/2020 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên Hội đồng quản trị

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 27.104 cổ phần, chiếm 0,0453% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Thành viên HĐQT – Ông Lê Quang Chính**

Họ và tên : LÊ QUANG CHINH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26/08/1998

Nơi sinh : Quảng Ngãi

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT :

Ngãi.

Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Công ty TNHH Quảng cáo Faceseo

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2019 – nay	Công ty TNHH Quảng cáo Faceseo	Marketing Leader
T4/2021 – nay	Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Bà: Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
3	Ông: Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
5	Ông: Lê Quang Chính	Thành viên HĐQT	12/12	100%	

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1201/2023/DDG/NQ-HĐQT	12/01/2023	Thông qua việc tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2023	100%
2	2103/2023/DDG/NQ-HĐQT	21/03/2023	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 và thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty	100%
3	1704/2023/DDG/NQ-	17/04/2023	Thông qua việc tổ chức	100%

	HĐQT		ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	
4	504/2023/DDG/NQ-HĐQT	04/05/2023	Thông qua thay đổi chức vụ Kế toán trưởng Công ty	100%
5	0706/2023/DDG/NQ-HĐQT	07/06/2023	Thông qua tiếp nhận đơn từ nhiệm của thành viên BKS và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
6	1508/2023/DDG/NQ-HĐQT	15/08/2023	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2023; thông qua danh sách nhà đầu tư chuyên nghiệp tham gia mua cổ phiếu đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 của Công ty	100%
7	1708/2023/DDG/NQ-HĐQT	17/08/2023	Thông qua chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
8	1808/2023/DDG/NQ-HĐQT	18/08/2023	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
9	1509A/2023/DDG/NQ-HĐQT	15/09/2023	Thông qua điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
10	1509B/2023/DDG/NQ-HĐQT	15/09/2023	Thông qua việc hủy bỏ NQ HĐQT số 1808/2023/DDG/NQ-HĐQT ngày 18/08/2023 và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
11	0112/2023/DDG/NQ-HĐQT	01/12/2023	Thông qua thay đổi chức vụ Kế toán trưởng Công ty	100%
12	0412/2023/DDG/NQ-HĐQT	04/12/2023	Thông qua việc đăng ký giao dịch Trái phiếu trên hệ thống đăng ký giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ	100%
13	2112/2023/DDG/NQ-HĐQT	21/12/2023	Thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Blue Globe	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị Công ty nói chung cũng như Ban Tổng giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý

kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị Công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát năm 2023:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Châu Vĩnh Nghiêm	Trưởng BKS	0	0%
2	Vũ Thị Chinh	Thành viên BKS	0	0%
3	Chu Hồng Nhung	Thành viên BKS	105	0,0002%

- Các cuộc họp định kỳ của BKS năm 2023:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do
1	Châu Vĩnh Nghiêm	Trưởng BKS	02	100%	Bổ nhiệm từ ngày 28/06/2023
2	Vũ Thị Chinh	Thành viên BKS	04	100%	Bổ nhiệm từ ngày 10/03/2023
3	Chu Hồng Nhung	Thành viên BKS	02	100%	Bổ nhiệm từ ngày 28/06/2023
4	Đinh Thị Phụng	Thành viên BKS	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 10/03/2023
5	Nguyễn Văn Hiền	Thành viên BKS	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 10/03/2023
6	Đinh Hoàng Ngọc Vân	Thành viên BKS	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 10/03/2023
7	Huỳnh Phước Nguyên	Thành viên BKS	01	100%	Bổ nhiệm từ ngày 10/03/2023 Miễn nhiệm từ ngày 28/06/2023
8	Lê Danh Thủ	Thành viên BKS	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 10/03/2023 Miễn nhiệm từ ngày 28/06/2023

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát, kiểm tra Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chủ trương thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, đảm bảo tính công khai, minh bạch.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	350.192.308
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	350.192.358
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT – Phó TGĐ	293.415.538
4	Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng Giám đốc	295.969.231
5	Võ Anh Thịnh	Kế toán trưởng (Miễn nhiệm ngày 04/05/2023)	-
6	Lê Thị Linh	Kế toán trưởng (Bỏ nhiệm ngày 04/05/2023; Miễn nhiệm ngày 01/12/2023)	-
7	Lê Văn Tám	Kế toán trưởng (Bỏ nhiệm ngày 01/12/2023)	-
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.289.769.385</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2023:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP đầu kỳ		Số CP cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
	Yang Tuấn An – Phụ trách quản trị công ty	Con bà Trần Kim Sa	2.400.000	4,01%	0	0%	Bán cổ phần

1	Yang Kiều An	Con bà Trần Kim Sa	1.000.000	1,67%	0	0%	Bán cổ phần
2	Yang Hỷ An	Con bà Trần Kim Sa	1.000.000	1,67%	0	0%	Bán cổ phần
3	Trần Kim Cương – TV HĐQT kiêm phó TGD	-	2.460.000	4,11%	1.750.000	2,92%	Bán cổ phần
4	Trần Kim Sa – TV HĐQT kiêm TGD	-	3.822.600	6,39%	2.100.100	3,51%	Bán cổ phần
5	Nguyễn Thanh Quang – Chủ tịch HĐQT	-	3.880.000	6,48%	1.334.700	2,23%	Bán cổ phần
6	Trần Ngọc Phụng	Vợ ông Trần Kim Cương	2.710.400	4,53%	0	0%	Bán cổ phần

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần CL	Công ty con	1801380059 21/01/2015 Sở KHĐT Cần Thơ		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- ND: mua bán hàng hóa, dịch vụ, vay - Tổng giá trị giao dịch: + Bán hàng hóa, dịch vụ: 40.301.274.158 đồng + Thu tiền bán hàng, dịch vụ: 46.085.999.999 đồng + Mua hàng hóa, dịch vụ: 2.013.690.116 đồng + Cho vay tiền: 12.000.000.000 đồng + Mượn tiền bổ sung quỹ: 5.000.000.000



							đồng + Trả tiền vay: 5.000.000.000 đồng
2	Công ty TNHH Blue Globe	Công ty con (đã thoái vốn)	1101992673 08/10/2021 Sở KHĐT Long An		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	+ Mượn tiền bổ sung quỹ: 8.000.000.000 đồng + Trả tiền vay: 8.000.000.000 đồng
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT - Phó TGD, UQCBTT	079076013987 29/05/2021 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Ký quỹ mượn TS thế chấp: 1.960.000.000 - Phải trả tiền bán giải chấp cổ phiếu thế chấp khoản vay ngân hàng: 5.250.000.000 - Thanh toán tiền đền bù bán giải chấp cổ phiếu: 5.250.000.000
4	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT - TGD	079170025988 10/07/2021 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Ký quỹ mượn TS thế chấp: 53.471.562.664 - Phải trả tiền bán giải chấp cổ phiếu thế chấp khoản vay ngân hàng: 17.500.000.000 - Thanh toán tiền đền bù bán giải chấp cổ phiếu: 17.500.000.000 - Mượn tiền: 44.587.500.000
5	Trần Cửu Long	NLQ của bà Sa	042073005355 12/08/2021 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	Ký quỹ mượn TS thế chấp: 14.384.480.000

6	Yang Tuấn An	Phụ trách quản trị Công ty	079093027626 08/07/2022 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Ký quỹ mượn TS thế chấp: 4.704.800.000 - Mượn tiền: 6.118.350.350
7	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	001061022409 28/04/2021 Tp. HCM		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Phải trả tiền bán giải chấp cổ phiếu thế chấp khoản vay ngân hàng: 40.750.000.000 - Thanh toán tiền đền bù bán giải chấp cổ phiếu: 40.000.000.000
8	Yang Hỷ An	NLQ của bà Sa	025666660 06/07/2012 Tp. Hồ Chí Minh		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Mượn tiền: 5.891.127.550
9	Trần Ngọc Phụng	NLQ của ông Cương	079185035644 10/05/2021 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Phải trả tiền bán giải chấp cổ phiếu thế chấp khoản vay ngân hàng: 67.760.000.000 - Thanh toán tiền đền bù bán giải chấp cổ phiếu: 67.760.000.000
10	Trần Thị Hồng	NLQ của bà Sa	079180024716 10/05/2021 Cục cảnh sát		Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Thanh toán tiền: 19.500.000.000

11	Công ty cổ phần Công nghệ Khải An	NLQ Yang Tuấn An (ko còn là bên LQ kể từ ngày 15/12/2023)	0310215911 24/08/2010 Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	Năm 2023	2103/2023/DDG/ NQ-HĐQT ngày 21/03/2023	- Mua hàng hóa, dịch vụ: 36.714.116.104 đồng - Lắp đặt máy móc thiết bị: 39.406.440.918 đồng
----	-----------------------------------	---	---	----------	---	---

d) *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* Năm 2023, Công ty đã có gắng thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính:

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

#### - Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Đến ngày lập báo cáo này, chúng tôi chưa thu thập được các Thư đối chiếu xác nhận của các khoản vay và nợ thuê tài chính đang ghi nhận trên số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2023 của Công ty với giá trị 162.060.076.832 đồng. Sau khi có hồ sơ làm việc, đối chiếu với các bên liên quan, những chênh lệch (nếu có) sẽ được Công ty điều chỉnh vào Báo cáo theo quy định hiện hành.”

#### - Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

#### - Vấn đề cần nhấn mạnh:

“Như đã trình bày ở Mục VIII.5 Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm, tại ngày

31/12/2023, Chỉ tiêu “Nợ ngắn hạn” (mã số: 310) trên Bảng cân đối kế toán đang lớn hơn Chỉ tiêu “Tài sản ngắn hạn” (mã số: 100) với số tiền là 138.888.136.972 VND, đồng thời Chỉ tiêu “Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn” (mã số: 320) của Công ty có khoản quá hạn chưa thanh toán là 265.519.007.762 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023/DDG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2023, đến ngày 06/03/2024 Công ty đã hoàn thành tăng vốn 200.000.000.000 VND để đảm bảo duy trì khả năng hoạt động của Công ty. Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề được nhấn mạnh này.”

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** đăng tải trên website của Công ty

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Kim Sa